

BỘ Y TẾ
VIỆN DINH DƯỠNG
Số: 390/TB-VDD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2023

THÔNG BÁO

V/v: *Tuyển nghiên cứu sinh khoá 19 năm 2023*

Kính gửi:

- Các Viện nghiên cứu Y, Dược học;
- Các trường đại học: Y Dược; Y tế Công cộng, Đại học Bách khoa, Đại học Nông nghiệp;
- Các Bệnh viện trung ương, tỉnh;
- Các Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật, Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Chăm sóc Sức khoẻ Sinh sản;
- Cục An toàn Thực phẩm và các Chi cục An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDDT ngày 28/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-VDD ngày 7/09/2021 về việc ban hành quy chế đào tạo tiến sĩ của Viện Dinh dưỡng;

Căn cứ kế hoạch, chỉ tiêu tuyển nghiên cứu sinh tiến sĩ khoá 19 năm 2023 của Viện trưởng Viện Dinh dưỡng;

I. CHUYÊN NGÀNH, MÃ SỐ VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH:

Chuyên ngành	Mã số	Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh
Dinh dưỡng	9720401	10

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO:

1. Đối tượng:

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp thạc sĩ đúng chuyên ngành: Dinh dưỡng, Dinh dưỡng Cộng đồng.
- Thí sinh có bằng tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành: Y tế công cộng, Dược sỹ, Sinh học, Y sinh học, Công nghệ Thực phẩm, Công nghệ sinh học, Thực phẩm và Nông nghiệp,...
- Thí sinh có bằng tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành liên quan: Bác sỹ, Điều dưỡng.

2. Hình thức đào tạo: Hệ không tập trung: 4 năm.



III. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN:

1. Điều kiện văn bằng và công trình đã công bố:

1.1. Người dự thi có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành: cần có ít nhất một bài báo công bố phù hợp với hướng của đề tài luận án dự kiến trên tạp chí khoa học cấp ngành có uy tín như Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm (Viện Dinh dưỡng), tạp chí y học dự phòng (Viện vệ sinh Dịch tễ Trung ương), tạp chí y học thực hành (Bộ Y tế)... trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

1.2. Thí sinh có bằng thạc sĩ không đúng chuyên ngành: cần có ít nhất hai bài báo công bố trên tạp chí khoa học có uy tín như Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm (Viện Dinh dưỡng), tạp chí y học dự phòng (Viện vệ sinh Dịch tễ), Tạp chí Y học thực hành (Bộ Y tế) ... trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

1.3. Những thí sinh có bằng thạc sĩ không đúng chuyên ngành cần có học các môn chuyên ngành của chương trình đào tạo thạc sĩ Dinh dưỡng cộng đồng.

1.4. Trình độ ngoại ngữ : Thí sinh cần thỏa mãn một trong các điều kiện sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục II của Quy chế đào tạo tiến sĩ của cơ sở đào tạo Viện Dinh dưỡng còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố như sau:

STT	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifika B2 trở lên
		The German TestDaF language	TestDaF level 4 (TDN 4) trở

STT	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
		certificate	lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	TPKI - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	TPKI-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên

d) Thí sinh là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

1.5. Điều kiện thâm niên công tác: Người dự thi vào chương trình đào tạo tiến sĩ cần có ít nhất 02 năm làm việc chuyên môn trong lĩnh vực đăng ký dự thi (kể từ khi tốt nghiệp thạc sĩ tính từ ngày ký quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày đăng ký dự tuyển).

2. Có bài luận về dự định nghiên cứu (Theo mẫu)

3. Có đề cương nghiên cứu (Theo mẫu)

4. Có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ (đã được nhận bằng tiến sĩ sau 3 năm) cùng chuyên ngành; hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh.

5. Được cơ quan quản lý nhân sự giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ.

6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính với quá trình đào tạo theo quy định của Viện (đóng học phí hàng năm theo quy định; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).

IV. HÌNH THỨC TUYỂN

- Xét tuyển hồ sơ.
- Thí sinh phải trình bày bài luận về dự định nghiên cứu và đề cương nghiên cứu trước Tiểu ban chuyên ngành Viện Dinh dưỡng.

V. HỒ SƠ DỰ TUYỂN NCS:

1. Đơn xin dự thi theo mẫu có ghi rõ chuyên ngành xin dự thi và hướng đề tài luận án dự kiến .
2. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan (theo mẫu).
3. Giấy chứng nhận sức khoẻ để học tập của một bệnh viện đa khoa.
4. Bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học, bản sao bằng thạc sĩ và bảng điểm thạc sĩ, bao gồm cả các tín chỉ chuyển ngành với thí sinh là thạc sĩ không đúng chuyên ngành (Các bản sao văn bằng phải có công chứng Nhà nước nếu không phải bản gốc). Đối với những thí sinh có văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, chứng chỉ ngoại ngữ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.
5. Bản khai các công trình khoa học (Lý lịch khoa học) cùng bản chụp các công trình đó (gồm trang bìa tạp chí, mục lục và toàn văn bài báo).
6. Công văn giới thiệu hay quyết định cho thí sinh dự tuyển của cơ quan quản lý hoặc trường nơi sinh viên vừa tốt nghiệp.
7. Bài luận về dự định nghiên cứu (theo mẫu).
8. Đề cương nghiên cứu (01 bản theo mẫu).
9. Chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định.
10. Hai thư giới thiệu của các nhà khoa học (01 bản theo mẫu)
11. Các giấy tờ pháp lý về đối tượng ưu tiên và các giấy tờ hồ sơ liên quan khác (nếu có)
12. 01 ảnh màu mới chụp cỡ 3x4.

Các loại giấy tờ được sắp xếp theo thứ tự trên, đựng trong túi hồ sơ cán bộ và làm 02 bộ. Hồ sơ không đầy đủ thủ tục giấy tờ trên sẽ không được Hội đồng tuyển sinh xét duyệt. Không chấp nhận bổ sung hồ sơ, văn bằng chứng chỉ, công trình công bố sau khi thi. Hồ sơ và lệ phí tuyển sinh không hoàn lại nếu thí sinh bỏ thi hoặc thi không đạt.

VI. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

- Lệ phí đăng ký dự tuyển: 50.000đ/thí sinh/ hồ sơ.
- Lệ phí tiếp nhận và xử lý hồ sơ: 250.000đ/ 1 thí sinh.
- Lệ phí hội đồng xét duyệt và đánh giá bài luận sẽ thông báo sau.

VII. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ VÀ XÉT TUYỂN:

- Nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 15/05/2023 đến 15/08/2023 (trực tiếp hoặc theo dấu bưu điện).
- Dự kiến xét tuyển: Tháng 10- 11/2023.

VIII. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC :

Trung tâm Đào tạo Dinh dưỡng và Thực phẩm - Viện Dinh dưỡng

48B Tăng Bạt Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại: 024.39724031

Fax: 024.39717885

ĐT: 098.8628783 – ThS. Đinh Thị Thu Hằng

Email: dinhthithuhang.ninvn@gmail.com

Website: www.viendinhduong.vn

Kính đề nghị Quý cơ quan thông báo nội dung xét tuyển nghiên cứu sinh khoá 19 năm 2023 của Viện Dinh Dưỡng cho các cơ sở trực thuộc để các cán bộ có nguyện vọng thi tuyển hoàn tất các thủ tục đăng ký dự tuyển đúng thời hạn.

LƯU Ý: Các thí sinh có dự định thi tuyển nghiên cứu sinh khóa 19 tại Viện Dinh dưỡng nhưng không phải là thạc sỹ đúng chuyên ngành muốn tham gia học chứng chỉ chuyên đổi cần liên lạc theo địa chỉ trên để biết thông tin chính xác trước khi học chính thức.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HC, TTĐT
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo)
- Bộ Y tế (để báo cáo)

